



4. “Mùa xuân của tôi – mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội – là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...”. Đoạn văn sử dụng bao nhiêu từ láy?

- A. 1 từ                                      B. 2 từ                                      C. 3 từ                                      D. 4 từ

5. Điền vào chỗ trống trong câu thơ sau: “Ta muốn... mây đưa và gió lượn,/ Ta muốn... cánh bướm với tình yêu,” (Vội vàng, Xuân Diệu)

- A. cần, ôm                                      B. thâu, uống                                      C. hôn, ôm                                      D. riết, say

6. “Khăn thương nhớ ai,/ Khăn rơi xuống đất,/ Khăn thương nhớ ai,/ Khăn vắt lên vai./ Khăn thương nhớ ai,/ Khăn chùi nước mắt.”

Đoạn thơ trên thuộc thể loại văn học:

- A. dân gian                                      B. trung đại                                      C. thơ Mới                                      D. hiện đại

7. Qua đoạn trích *Đất Nước*, tác giả Nguyễn Khoa Điềm muốn thể hiện điều gì?

- A. Những cung bậc cảm xúc khi yêu và vẻ đẹp tâm hồn của người phụ nữ trong tình yêu.  
B. Tình cảm gắn bó thân thiết giữa quân và dân trong kháng chiến chống Pháp.  
C. Thiên nhiên miền tây hùng vĩ và hình tượng người lính Tây Tiến vừa anh hùng, vừa bi tráng.  
D. Cái nhìn mới mẻ về đất nước qua cách cảm nhận của nhà thơ: Đất nước là hội tụ, kết tinh bao công

sức và khát vọng của nhân dân. Nhân dân là người làm ra đất nước.

8. Chọn từ viết đúng chính tả trong các từ sau:

- A. đông dài                                      B. bịn dịn                                      C. dở ra                                      D. dương buồm

9. Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống trong câu sau: “Rồi chị tôi cũng làm thế,..... mẹ cũng gỡ tóc, vo vo... mở tóc rối lên chỗ ấy” (Theo Băng Sơn).

- A. bắc chước/ giặt                                      B. bắt chước/ giặt                                      C. bắt chước/ dất                                      D. bắc chước / dất

10. “Làm khí tượng, ở được cao thế mới là lí tưởng chứ” (Theo Nguyễn Thành Long), “Làm khí tượng” là thành phần gì của câu?

- A. Khởi ngữ                                      B. Trạng ngữ                                      C. Chủ ngữ                                      D. Vị ngữ

11. “Chúng ta có thể khẳng định rằng: cấu tạo của tiếng Việt, với khả năng thích ứng với hoàn cảnh lịch sử như chúng ta vừa nói trên đây, là một chứng cứ khá rõ về sức sống của nó”, xác định trạng ngữ trong câu trên:

- A. Chúng ta có thể khẳng định rằng  
B. cấu tạo của tiếng Việt  
C. Với khả năng thích ứng với hoàn cảnh lịch sử như chúng ta vừa nói trên đây  
D. Là một chứng cứ khá rõ về sức sống của nó

12. “Muốn có nhiều người tài giỏi thì học sinh phải ra sức học tập văn hóa và rèn luyện thân thể chỉ có học tập và rèn luyện thì các em mới có thể trở thành những người tài giỏi trong tương lai”. Đây là câu:

- A. thiếu chủ ngữ                                      B. thiếu vị ngữ                                      C. thiếu quan hệ từ                                      D. sai logic

13. Nhận xét về cách thức trình bày đoạn văn: “Cuộc sống quê tôi gắn bó với cây cọ. Cha làm cho tôi chiếc chổi cọ để quét nhà, quét sân. Mẹ đựng hạt giống đầy món lá cọ, treo lên gác bếp để gieo cấy mùa sau. Chị

tôi đan nón lá cọ, lại biết đan cả màn cọ và làn cọ xuất khẩu. Chiều chiều chẵn trâu, chúng tôi rủ nhau đi nhặt những trái cọ rơi đầy quanh gốc về om, ăn vừa béo vừa bùi”

A. Đoạn văn diễn dịch      B. Đoạn văn tổng phân hợp      C. Đoạn văn quy nạp      D. Đoạn văn song hành

14. “Đầu xanh có tội tình gì/ Má hồng đến quá nửa thì chưa thôi.” (Truyện Kiều, Nguyễn Du)

Từ “đầu xanh” trong đoạn thơ trên được dùng để chỉ điều gì?

A. Màu của tóc.      B. Người con gái.      C. Cái đẹp.      D. Tuổi trẻ.

15. Trong các câu sau:

I. Tắt đèn là tác phẩm nổi bật nhất của nhà văn Nguyễn Công Hoan.

II. Trời đất tối tăm, mặt biển mù mịt không có bóng dáng của thuyền bè đi lại.

III. Các từ gom góp, in-tơ-net, tráng sĩ, ga-ra đều là từ mượn.

IV. Nhà em ở xa trường nên bao giờ em cũng đến trường học đúng giờ.

Những câu nào mắc lỗi:

A. I và II      B. I, III và IV      C. III và IV      D. I và IV

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các câu hỏi từ câu 16 đến câu 20:**

Chúng ta ai cũng khao khát thành công. Tuy nhiên, mỗi người định nghĩa thành công theo cách riêng. Có người gắn thành công với sự giàu có về tiền bạc, quyền lực, tài cao học rộng; có người lại cho rằng một gia đình êm ấm, con cái nên người là thành công... Chung quy lại, có thể nói thành công là đạt được những điều mong muốn, hoàn thành mục tiêu của mình.

Nhưng nếu suy ngẫm kỹ, chúng ta sẽ nhận ra rằng thật ra, câu hỏi quan trọng không phải là “Thành công là gì?” mà là “Thành công để làm gì?”. Tại sao chúng ta lại khao khát thành công? Suy cho cùng, điều chúng ta muốn không phải bản thân ta thành công mà là cảm giác mãn nguyện và dễ chịu mà thành công đem lại, khi chúng ta đạt được mục tiêu của mình. Chúng ta nghĩ rằng đó chính là hạnh phúc. Nói cách khác, đích cuối cùng mà chúng ta nhắm tới là hạnh phúc, còn thành công chỉ là phương tiện.

Quan niệm cho rằng thành công sẽ giúp chúng ta hạnh phúc hơn chỉ là sự ngộ nhận, ảo tưởng.

Bạn hãy để hạnh phúc trở thành nền tảng cuộc sống, là khởi nguồn giúp bạn thành công hơn chứ không phải điều ngược lại. Đó chính là “bí quyết” để bạn có một cuộc sống thực sự thành công.

(Theo Lê Minh, <http://songhanhphuc.net>)

16. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên là gì?

A. Miêu tả      B. Biểu cảm      C. Tự sự      D. Nghị luận

17. Theo tác giả, thành công là gì?

- A. là có thật nhiều tài sản giá trị
- B. là đạt được những điều mong muốn, hoàn thành mục tiêu của mình.
- C. là được nhiều người biết đến.
- D. là được sống như mình mong muốn.

18. Theo tác giả, đích cuối cùng mà chúng ta nhắm tới là gì?

A. hạnh phúc      B. tiền bạc      C. danh tiếng      D. quyền lợi

19. Xác định biện pháp tu từ trong câu văn sau: “Có người gấn thành công với sự giàu có về tiền bạc, quyền lực, tài cao học rộng; có người lại cho rằng một gia đình êm ấm, con cái nên người là thành công...”

- A. So sánh                      B. Nhân hóa                      C. Liệt kê                      D. Ẩn dụ

20. Thông điệp được rút ra từ đoạn trích?

- A. Cần chịu khó học hỏi, trau dồi kiến thức  
B. Chấp nhận thử thách để sống ý nghĩa  
C. Thành công là có được những thứ ta mong muốn  
D. Bí quyết để có cuộc sống thành công thực sự

## 1.2. TIẾNG ANH

Question 21 – 25: Choose a suitable word or phrase (marked A, B, C or D) to fill in each blank.

21. China is currently \_\_\_\_\_ rice consumer, which is imported from Vietnam, with more than 7.8 million tons in the last 5 years.

- A. the largest                      B. large                      C. the larger                      D. largely

22. The COVID-19 pandemic has created enormous challenges for the real estate industry, \_\_\_\_\_ reduced revenues and profits of real estate businesses.

- A. serious                      B. seriously                      C. seriousness                      D. series

23. A large \_\_\_\_\_ of personal information including Facebook users in Vietnam has been posted on a forum for hackers, causing many people to worry.

- A. number                      B. few                      C. amount                      D. little

24. Google honors Vietnamese bread \_\_\_\_\_ the homepage \_\_\_\_\_ 9 different countries.

- A. on – of                      B. in – at                      C. on – on                      D. in – in

25. On March 25, the Department of Education and Training of Ho Chi Minh City \_\_\_\_\_ to postpone the contest for excellent students at the city level for the school year 2019-2020 because of COVID-19.

- A. announced                      B. have announced                      C. announces                      D. will announce

Question 26 – 30: Each of the following sentences has one error (A, B, C or D). Find it and blacken your choice on your answer sheet.

26. Please take these papers and give it to Mike.

- A      B                      C                      D

27. The place which we spent our holiday was really beautiful.

- A                      B                      C                      D

28. My father said we would invite their teacher to dinner on Saturday.

- A                      B                      C                      D

29. Mark Twain, the American writer, wrote "Life on the Mississippi River".

- A                      B                      C                      D

30. A series of lectures are being presented at the Central Hall this week.

- A                      B                      C                      D

Question 31 – 35: Which of the following best restates each of the given sentences?

31. **The thief almost certainly came through the open windows.**

- A. The thief might have come through the open windows.  
B. The thief should have come through the open windows.  
C. The thief must have come through the open windows.  
D. The thief could have come through the open windows.

32. **“I am very pleased with how things have turned out.” She said to her employees.**

- A. She asked her employees how things had turned out and was pleased to know it.  
B. She expressed her satisfaction with the ways things had turned out.

- C. She complimented her employees for making things turn out.
  - D. She wanted her employees to tell her how many things had turned out.
33. **She took the train last night, so she wasn't late.**
- A. If she took the train last night, she would be late.
  - B. Had she not taken the train last night, she would have been late.
  - C. Unless she hadn't taken the train last night, she would be late.
  - D. If she had taken the train last night, she would have been late.

34. **People say that some Americans are superficially friendly.**
- A. Some Americans are said that they are superficially friendly.
  - B. Some Americans are said as being superficially friendly.
  - C. Some Americans are said to be superficially friendly.
  - D. People are said that some Americans are superficially friendly.

35. **The South of England is drier than the North.**
- A. The South of England is not as dry as the North.
  - B. It is drier in the North than in the South of England.
  - C. It is not so dry in the North as in the South of England.
  - D. It is less dry in the South than in the North of England.

**Question 36 – 40:** *Read the passage carefully.*

The population of the world is growing very fast. In the last 40 years, it has doubled. By the year 2200, it will be about 10,000 million. Our cities will be much bigger. There will be more factories and more roads. We will need more water and more natural resources. Experts say that we will have serious problems in the future. They say that we must change the way we use energy and natural resources now.

Every day we throw away millions of tons of rubbish. Half of this is paper that we can use again. A typical family in Europe or America throws away more than 1 ton of rubbish each year, but we can recycle most of this. If we recycle things, we can save money, energy, and natural resources. Recycling the Sunday New York Times newspaper, for example, will save 75,000 trees every week.

A lot of rubbish we throw away is not biodegradable. Plastic, metal and chemicals will not disappear for hundreds of years. We also produce a lot of unnecessary things, such as packaging. All of **this** pollutes the air, the land and the water. Pollution will be a very big problem in the future. We must avoid using non-biodegradable material. We must also reduce the number of unnecessary things that we produce and use. In shops, for example, we can say „No, thanks!“ to the packaging that comes with the things we buy.

Many natural resources are not renewable. Coal, gas, oil, metals and minerals, for example, will finish one day. Other resources take a long time to grow, such as trees, or they are not always available, such as water. We have to reduce the number of resources and energy that we use. We also have to find **alternative** ways to make energy. We can use the sun, the wind, the sea and the heat of the Earth.

*Choose an option (A, B, C or D) that best answers each question.*

36. The certain consequence of a fast growing population is that \_\_\_\_\_.
- A. the number of people on earth is going to double
  - B. there will be more natural resources
  - C. the change in the way people use energy
  - D. the lack of water and resources
37. Which of the following is NOT true about recycling?
- A. We can save money.
  - B. A major part of rubbish is recyclable.
  - C. Every day millions tones of rubbish are reused.
  - D. 75,000 trees will be saved if we recycle one daily newspaper.
38. The word „**this**“ in the passagerefers to \_\_\_\_\_.
- A. packaging
  - B. rubbish
  - C. the non-biodegradable
  - D. plastic
39. The word „**alternative**“ is closest in meaning to \_\_\_\_\_.
- A. unusual
  - B. cleaner
  - C. different
  - D. changeable

40. Which of the following is the best title of the passage?

- A. Overpopulation  
 B. Ways to save the resources  
 C. Other alternative energy  
 D. Future threat to our lives

**PHẦN 2. TOÁN HỌC, TƯ DUY LOGIC, PHÂN TÍCH SỐ LIỆU**

41. Cho hàm số  $y = x^3 + 2mx^2 + (m+3)x + 4$  ( $C$ ). Giá trị của tham số  $m$  để đường thẳng ( $d$ ):  $y = x + 4$  cắt ( $C_m$ ) tại ba điểm phân biệt  $A(0; 4), B, C$  sao cho tam giác  $KBC$  có diện tích bằng  $8\sqrt{2}$  với điểm  $K(1; 3)$  là:

- A.  $m = \frac{1 - \sqrt{137}}{2}$   
 B.  $m = \frac{1 + \sqrt{137}}{2}$   
 C.  $m = \frac{1 \pm \sqrt{137}}{2}$   
 D.  $m = \frac{\pm 1 + \sqrt{137}}{2}$

42. Đặt  $\log_2 60 = a; \log_5 15 = b$ . Tính  $P = \log_2 12$  theo  $a$  và  $b$ .

- A.  $P = \frac{ab + 2a + 2}{b}$   
 B.  $P = \frac{ab - a + 2}{b}$   
 C.  $P = \frac{ab + a - 2}{b}$   
 D.  $P = \frac{ab - a - 2}{b}$

43. Cho  $I = \int_1^e \frac{\sqrt{1+3\ln x}}{x} dx$  và  $t = \sqrt{1+3\ln x}$ . Chọn khẳng định sai trong các khẳng định sau:

- A.  $I = \frac{2}{3} \int_1^2 t dt$   
 B.  $I = \frac{2}{3} \int_1^2 t^2 dt$   
 C.  $I = \left( \frac{2}{9} t^3 + \right) \Big|_1^2$   
 D.  $I = \frac{14}{9}$

44. Cho các số phức  $z$  thỏa mãn  $|z|=4$ . Biết rằng tập hợp các điểm biểu diễn số phức  $w = (3+4i)z + i$  là một đường tròn. Tính bán kính  $r$  của đường tròn đó.

- A.  $r = 4$   
 B.  $r = 5$   
 C.  $r = 20$   
 D.  $r = 22$

45. Cho hình lăng trụ đứng  $ABC.A'B'C'$  có đáy là tam giác cân tại  $A$  có  $AB = AC = 2a, \angle CAB = 120^\circ$ . Mặt phẳng  $AB'C'$  tạo với đáy một góc  $60^\circ$ . Thể tích khối lăng trụ là:

- A.  $2a^3$   
 B.  $\frac{3a^3}{8}$   
 C.  $\frac{a^3}{3}$   
 D.  $3a^3$

46. Trong không gian  $Oxyz$ , cho điểm  $A(1; -2; 3)$  và đường thẳng  $d$  có phương trình:  $\begin{cases} x = -1 + 2t \\ y = 2 + t \\ z = -3 - t \end{cases} (t \in \mathbb{R})$ .

Mặt cầu ( $S$ ) có tâm  $A$  và tiếp xúc với đường thẳng  $d$  có bán kính là:

- A.  $5\sqrt{2}$   
 B.  $10\sqrt{2}$   
 C.  $2\sqrt{5}$   
 D.  $4\sqrt{5}$

47. Cho tập  $A = \{2; 5\}$ . Hỏi có thể lập được bao nhiêu số có 10 chữ số sao cho không có chữ số 2 nào đứng cạnh nhau?

- A. 144 số  
 B. 143 số  
 C. 1024 số  
 D. 512 số

48. Xác suất bắn trúng đích của một người bắn súng là 0,6. Xác suất để trong ba lần bắn độc lập người đó bắn trúng đích đúng một lần.

- A. 0,4  
 B. 0,6  
 C. 0,096  
 D. 0,288

49. Hai giá sách có 450 cuốn. Nếu chuyển 50 cuốn từ giá thứ nhất sang giá thứ hai thì số sách trên giá thứ hai bằng  $\frac{4}{5}$  số sách ở giá thứ nhất. Tính số sách trên giá thứ hai.

- A. 150 cuốn  
 B. 300 cuốn  
 C. 200 cuốn  
 D. 150 cuốn

50. Một ca nô chạy xuôi dòng sông từ  $A$  đến  $B$  rồi chạy ngược dòng từ  $B$  về  $A$  hết tất cả 7 giờ 30 phút. Tính vận tốc thực của ca nô biết quãng đường sông  $AB$  dài 54 km và vận tốc dòng nước là 3 km/h.

- A. 11 (km/h)  
 B. 12 (km/h)  
 C. 14 (km/h)  
 D. 15 (km/h)

51. Trong văn phòng, mỗi ngày vài lần ông chủ giao cho cô thư ký đánh máy bằng cách đặt tài liệu lên chồng

hồ sơ của cô thư ký. Khi có thời gian, cô thư ký mới lấy tài liệu trên cùng của chồng hồ sơ để đánh

máy. Nếu có tất cả 5 tài liệu và ông chủ giao các tài liệu theo thứ tự 1, 2, 3, 4, 5 thì thứ tự nào sau đây không thể là thứ tự tài liệu mà cô thư ký đánh máy chúng?

- A. 1, 2, 3, 4, 5                      B. 4, 5, 2, 3, 1                      C. 2, 4, 3, 5, 1                      D. 5, 4, 3, 2, 1

52. Ba người thợ hàn, thợ tiện, thợ điện đang ngồi trò chuyện trong giờ giải lao. Người thợ hàn nhận xét: “Ba chúng ta làm nghề trùng với tên của 3 chúng ta nhưng không ai làm nghề trùng với tên của mình cả”. Bác Điện hưởng ứng: “Bác nói đúng”. Chọn câu đúng.

- A. Bác Điện làm thợ hàn      B. Bác làm thợ điện tên là Tiện  
C. Bác Điện làm thợ tiện                      D. Cả A, B, C đều sai

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 53 đến 56**

Ba vận động viên Mai, Lan, Nga tham gia thi đấu thể thao, đó là 3 cô gái ở Hà Nội, Huế, TP Hồ Chí Minh. Một cô thi chạy, một cô thi nhảy xa, một cô thi bơi. Biết rằng:

- + ) Nga không thi chạy.
- + ) Mai không thi bơi.
- + ) Cô ở Hà Nội thi bơi.

53. Mai có thể ở đâu?

- A. Hà Nội hoặc TP HCM      B. Hà Nội hoặc Huế                      C. Huế hoặc TP HCM                      D. Hà Nội

54. Nếu Nga ở Hà Nội thì Lan sẽ **không** thi môn gì?

- A. Bơi                                      B. Bơi và nhảy xa                      C. Bơi và chạy                      D. Chạy và Nhảy xa

55. Nếu cô ở Huế không thi chạy và Mai không ở TP HCM thì Mai thi môn gì?

- A. Chạy                                      B. Nhảy xa  
C. Bơi                                      D. Chưa đủ điều kiện kết luận

56. Nếu cô ở Huế không thi chạy và Mai không ở TP HCM thì Nga ở đâu?

- A. Hà Nội                                      B. Huế  
C. TP HCM                                      D. Huế hoặc TP HCM

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 57 đến 60**

Ba cô gái là Hoa, Hạnh, Vân và ba chàng trai là Phương, Minh, Tuấn cùng làm ở một cơ quan nên họ tổ chức đám cưới chung cho vui vẻ. Bạn hãy xác định các cặp vợ chồng qua các dữ kiện sau:

- Tuấn là anh trai Hoa.
- Tuấn nhiều tuổi hơn Minh.
- Vân lớn tuổi nhất trong ba cô gái.
- Tuổi của mỗi người đều khác tuổi của những người kia.

57. Nếu Minh nhiều tuổi hơn Phương và hai người lớn tuổi nhất là một cặp thì hai người nào sau đây sẽ là một cặp?

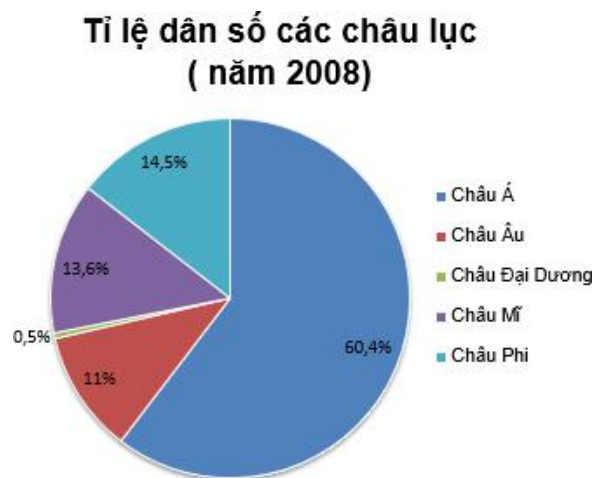
- A. Tuấn và Hoa                      B. Minh và Hoa                      C. Phương và Vân                      D. Tuấn và Vân



58. Nếu tổng số tuổi của 2 người trong mỗi cặp là như nhau thì Hạnh và ai là một cặp?
- A. Tuấn                                      B. Minh  
C. Phương                                      D. Chưa đủ dữ kiện kết luận.
59. Nếu tổng số tuổi của 2 người trong mỗi cặp là như nhau và tuổi của Minh và Hạnh cộng lại bằng tổng số tuổi của Phương và Hoa thì bạn nam ít tuổi nhất là:
- A. Tuấn                                      B. Minh                                      C. Hoa                                      D. Phương
60. Nếu tổng số tuổi của 2 người trong mỗi cặp là như nhau và tuổi của Minh và Hạnh cộng lại bằng tổng số tuổi của Phương và Hoa thì hai người nào sau đây **không** là một cặp?
- A. Hoa và Phương                      B. Minh và Hoa                      C. Hạnh và Tuấn                      D. Phương và Vân

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 61 đến 63

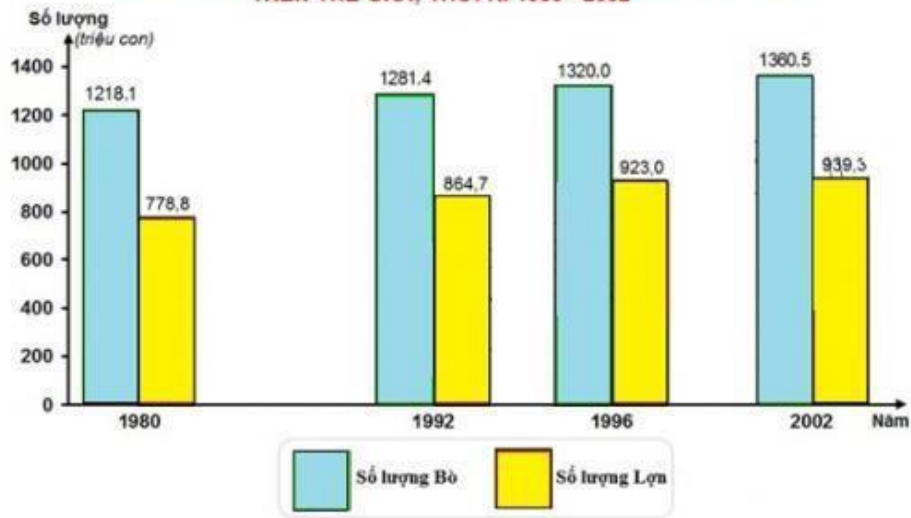
Theo thống kê, dân số thế giới năm 2008 là 6 763 732 879 người, trong đó tỉ lệ dân số các châu lục được cho trong biểu đồ sau:



61. Dân số châu Âu chiếm số phần trăm so với dân số toàn thế giới là:
- A. 11%                                      B. 13,6%                                      C. 14,5%                                      D. 60,4%
62. Dân số châu Á nhiều hơn dân số châu Phi số phần trăm là:
- A. 39,6%                                      B. 49,4%                                      C. 46,8%                                      D. 45,9%
63. Dân số châu Mỹ năm 2008 là (làm tròn đến hàng đơn vị):
- A. 4 085 294 659 người                      B. 919 867 672 người  
C. 980 741 268 người                      D. 744 010 617 người

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 64 đến 66

**BIỂU ĐỒ HÌNH CỘT THỂ HIỆN SỐ LƯỢNG ĐÀN BÒ VÀ ĐÀN LỢN TRÊN THẾ GIỚI, THỜI KÌ 1980 - 2002**



64. Số lượng đàn lợn trên thế giới năm 1996 là:  
 A. 778,8 triệu con      B. 864,7 triệu con      C. 923 triệu con      D. 939,3 triệu con
65. So với năm 1992, số lượng đàn bò trên thế giới năm 2002 tăng thêm số phần trăm là:  
 A. 5,2%      B. 6,17%      C. 8,62%      D. 48,2%
66. Số lượng đàn lợn trung bình mỗi năm là:  
 A. 876,45 triệu con      B. 1295 triệu con      C. 2171,45 triệu con      D. 3505,8 triệu con

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 67 đến 70

**GIÁ TRỊ SẢN LƯỢNG CỦA CÁC NGÀNH KINH TẾ NƯỚC TA QUA CÁC GIAI ĐOẠN 1990 - 2005 (Đơn vị: tỉ đồng)**

Năm	1990	1995	2000	2005
Nông nghiệp	61817,5	82307,1	112111,7	137112,0
Lâm nghiệp	4969,0	5033,7	5901,6	6315,6
Thủy sản	8135,2	13523,9	21777,4	38726,9
Tổng số	74921,7	100864,7	139790,7	182154,5

67. Giá trị sản lượng nông nghiệp của nước ta năm 2005 là:  
 A. 61817,5 tỉ đồng      B. 82307,1 tỉ đồng      C. 112111,7 tỉ đồng      D. 137112,0 tỉ đồng
68. Giá trị sản lượng trung bình của ngành lâm nghiệp là:  
 A. 124432,9 tỉ đồng      B. 98377,075 tỉ đồng      C. 5554,975 tỉ đồng      D. 20540,85 tỉ đồng
69. Tổng giá trị sản lượng của ngành thủy sản giai đoạn 1990 – 2005 là:  
 A. 497731,6 tỉ đồng      B. 23431,05 tỉ đồng      C. 38726,9 tỉ đồng      D. 82163,4 tỉ đồng
70. Trong giai đoạn 1990 – 2005, năm nào ngành nông nghiệp có tỉ số phần trăm giá trị sản lượng cao nhất so với tổng giá trị sản lượng của các ngành?  
 A. Năm 1990      B. Năm 1995      C. Năm 2000      D. Năm 2005

### PHẦN 3. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

71. Nguyên tử của nguyên tố X có cấu hình electron  $1s^22s^22p^5$ . Tính chất nào sau đây của nguyên tố X là **không** đúng?

- A. Ở điều kiện thường, đơn chất X ở trạng thái khí và có tính khử mạnh.
- B. Hóa trị cao nhất của X với oxi là VII.
- C. Nguyên tử X dễ nhận thêm 1 electron để tạo cấu hình lớp vỏ  $2s^22p^6$  bền vững.
- D. Trong hợp chất, nguyên tố X chỉ thể hiện số oxi hóa là -1.

72. Cho cân bằng sau:  $2SO_2 (k) + O_2 (k) \rightleftharpoons 2SO_3 (k); \Delta H = -192,5kJ$

Để tăng hiệu suất của quá trình sản xuất  $SO_3$ , người ta cần:

- A. giảm nhiệt độ của hệ phản ứng, dùng xúc tác.
- B. giữ phản ứng ở nhiệt độ thường, giảm áp suất.
- C. tăng nhiệt độ của hệ phản ứng, dùng xúc tác.
- D. giảm nhiệt độ và tăng áp suất của hệ phản ứng.

73. Đốt cháy hoàn toàn một hợp chất hữu cơ X (C, H, N) bằng lượng không khí vừa đủ (gồm 20% khí  $O_2$  còn lại là  $N_2$ ) thu được 8,8 gam khí  $CO_2$ ; 6,3 gam  $H_2O$  và 34,72 lít khí  $N_2$  ở đktc. Biết tỉ khối của X so với khí  $O_2$  nhỏ hơn 2. Công thức phân tử của X là

- A.  $C_2H_7N$ .
- B.  $C_2H_8N$ .
- C.  $C_2H_7N_2$ .
- D.  $C_2H_4N_2$ .

74. Cho các nhận định sau:

- (a) Ở điều kiện thường, trimetylamin là chất lỏng, tan tốt trong nước.
- (b) Ở trạng thái kết tinh, các amino axit tồn tại dưới dạng ion lưỡng cực.
- (c) Polipeptit gồm các peptit có từ 2 đến 10 gốc  $\alpha$  - amino axit và là cơ sở tạo nên protein.
- (d) Dung dịch anilin trong nước làm xanh quỳ tím.

Số nhận định **đúng** là

- A. 1.
- B. 4.
- C. 2.
- D. 3.

75. “Long lanh đáy nước in trời...”. Câu thơ của Nguyễn Du gợi cho bạn về hình ảnh của trời thu dưới làn nước xanh. Hình ảnh bầu trời quan sát được dưới mặt nước đó liên quan đến hiện tượng vật lí nào sau đây?

- A. Tán sắc ánh sáng.
- B. Khúc xạ ánh sáng.
- C. Giao thoa ánh sáng.
- D. Phản xạ ánh sáng.

76. Mạch điện nào sau đây có hệ số công suất nhỏ nhất?

- A. Điện trở thuần  $R_1$  nối tiếp với điện trở thuần  $R_2$ .
- B. Điện trở thuần R nối tiếp cuộn cảm L.
- C. Điện trở thuần R nối tiếp tụ điện C.
- D. Cuộn cảm L nối tiếp với tụ điện C.

77. Người ta dùng một thấu kính hội tụ có tiêu cự 5 cm để làm kính lúp. Độ bội giác của kính này là

- A. 1,5X.
- B. 3X.
- C. 2,5X.
- D. 5X.

78. Hiện nay urani tự nhiên chứa hai đồng vị phóng xạ  $^{235}U$  và  $^{238}U$  với tỉ lệ số hạt  $^{235}U$  và số hạt  $^{238}U$  là  $\frac{7}{1000}$ . Biết chu kì bán rã của  $^{235}U$  và  $^{238}U$  lần lượt là  $7,00 \cdot 10^8$  năm và  $4,50 \cdot 10^9$  năm. Cách đây bao

nhiều năm, urani tự nhiên có tỉ lệ số hạt  $^{235}U$  và số hạt  $^{238}U$  là  $\frac{3}{100}$ ?

- A. 2,74 tỉ năm.
- B. 1,74 tỉ năm.
- C. 2,22 tỉ năm.
- D. 3,15 tỉ năm.

79. Đặc điểm hệ tiêu hóa của thỏ và ngựa là
- A. răng nanh phát triển, răng hàm to. B. dạ dày đơn, manh tràng rất phát triển  
C. dạ dày đơn, manh tràng kém phát triển. D. dạ dày đơn, ruột ngắn.
80. Phát biểu nào sau đây đúng?
- A. Vận tốc máu là áp lực của máu tác động lên thành mạch.  
B. Hệ tuần hoàn của động vật gồm 2 thành phần là tim và hệ mạch  
C. Huyết áp tâm trương được đo ứng với lúc tim giãn và có giá trị lớn nhất.  
D. Dịch tuần hoàn gồm máu hoặc hỗn hợp máu và dịch mô
81. Trong một quần thể giao phối tự do, xét một gen có 2 alen A và a có tần số tương ứng là 0,8 và 0,2; một gen khác nhóm liên kết với nó có 2 alen B và b có tần số tương ứng là 0,7 và 0,3. Trong trường hợp 1 gen quy định 1 tính trạng, tính trạng trội là trội hoàn toàn. Cho rằng không có sự tác động của các yếu tố làm thay đổi tần số các alen. Theo lí thuyết, trong tổng số cá thể mang 2 tính trạng trội, tỉ lệ cá thể thuần chủng là:
- A. 51,17% B. 81,25% C. 87,36% D. 35,90%
82. Điều nào **không** đúng đối với vai trò của nhân bản vô tính ở động vật?
- A. Có triển vọng nhân nhanh nguồn gen động vật quý hiếm có nguy cơ tuyệt chủng.  
B. Tạo cơ quan nội tạng động vật từ các tế bào động vật đã được chuyển gen người.  
C. Mở ra khả năng chủ động cung cấp các cơ quan thay thế cho các bệnh nhân bị hỏng các cơ quan tương ứng.  
D. Để cải tạo và tạo giống mới.
83. Nằm ở vị trí tiếp giáp giữa lục địa và đại dương trên vành đai sinh khoáng Thái Bình Dương, nên Việt Nam có
- A. tài nguyên sinh vật quý giá. B. tài nguyên khoáng sản phong phú  
C. nhiều thiên tai bão, lũ D. vùng tự nhiên khác nhau trên lãnh thổ
84. Đặc điểm nào dưới đây của sông ngòi nước ta thể hiện tính chất gió mùa của khí hậu:
- A. Mạng lưới sông ngòi dày đặc B. Sông ngòi nhiều nước giàu phù sa  
C. Chế độ nước sông theo mùa D. Dòng sông ở đồng bằng thường quanh co
85. Đây là điểm khác biệt về khí hậu giữa Duyên hải Nam Trung Bộ và Nam Bộ?
- A. Nam Trung Bộ không chịu ảnh hưởng của phơn Tây Nam.  
B. Nam Trung Bộ có Tín phong Bắc bán cầu từ biển thổi vào  
C. Chỉ có Nam Trung Bộ mới có khí hậu cận xích đạo.  
D. Nam Trung Bộ chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc.
86. Trong truyền thuyết “Sơn Tinh, Thủy Tinh”, cuộc giao chiến giữa Sơn Tinh và Thủy Tinh đã gây ra thiên tai nào sau đây?
- A. động đất B. lũ lụt, ngập úng C. hạn hán D. mưa đá
87. Nội dung nào sau đây nằm trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi (12-1950) của thực dân Pháp?
- A. Giữ thế phòng ngự chiến lược ở Bắc Bộ, tấn công chiến lược ở Trung Bộ.

- B.** Mở thế tiến công quy mô lớn nhằm tiêu diệt căn cứ địa Việt Bắc.
- C.** Gấp rút xây dựng lực lượng, bình định vùng tạm chiếm và tấn công lực lượng cách mạng.
- D.** Thiết lập hệ thống phòng ngự trên đường số 4 để khóa biên giới Việt – Trung.
88. Ý nghĩa quan trọng nhất của Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968 là gì?
- A.** buộc Mĩ phải đến Hội nghị Pari để đàm phán với ta.
- B.** mở ra bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.
- C.** buộc Mĩ phải chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại Miền Bắc.
- D.** đã làm lung lay ý chí xâm lược của quân viễn chinh Mĩ, buộc chúng phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh.
89. Thắng lợi của cách mạng Cuba năm 1959 có vai trò như thế nào đối với phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh?
- A.** Đánh dấu sự thắng lợi hoàn toàn của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh.
- B.** Đánh dấu sự thắng lợi căn bản của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh.
- C.** Có tác động quyết định đến mọi sự thắng lợi của phong trào cách mạng ở Mĩ Latinh.
- D.** Có tác động tích cực, là ngọn cờ đầu của phong trào giải phóng dân tộc ở Mĩ Latinh.
90. Điểm chung trong kế hoạch Rove năm 1949, kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi năm 1950 và kế hoạch Nava năm 1953 là
- A.** Kết thúc chiến tranh trong danh dự.
- B.** Bảo vệ chính quyền Bảo Đại do Pháp lập ra.
- C.** Muốn xoay chuyển cục diện chiến tranh.
- D.** Phô trương thanh thế, tiềm lực, sức mạnh.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 91 đến 93**

Sự điện phân là quá trình oxi hóa - khử xảy ra trên bề mặt các điện cực khi có dòng điện một chiều đi qua chất điện li nóng chảy hoặc dung dịch chất điện li nhằm thúc đẩy một phản ứng hóa học mà nếu không có dòng điện, phản ứng sẽ không tự xảy ra. Trong thiết bị điện phân:

- Anot của thiết bị là nơi xảy ra bán phản ứng oxi hóa. Anot được nối với cực dương của nguồn điện một chiều.
  - + Góc axit có chứa oxi không bị điện phân (ví dụ:  $\text{NO}_3^-$ ,  $\text{SO}_4^{2-}$ ,  $\text{PO}_4^{3-}$ ,  $\text{CO}_3^{2-}$ ,  $\text{ClO}_4^-$ , ...). Khi đó nước bị điện phân theo bán phản ứng:  $2\text{H}_2\text{O} \rightarrow \text{O}_2 + 4\text{H}^+ + 4\text{e}$
  - + Thứ tự anion bị điện phân:  $\text{S}^{2-} > \text{I}^- > \text{Br}^- > \text{Cl}^- > \text{RCOO}^- > \text{OH}^- > \text{H}_2\text{O}$
- Catot của thiết bị là nơi xảy ra bán phản ứng khử. Catot được nối với cực âm của nguồn điện một chiều.
  - + Nếu dung dịch có chứa nhiều cation thì cation nào có tính oxi hóa mạnh hơn sẽ bị điện phân trước.
  - + Một số cation không bị điện phân như  $\text{K}^+$ ,  $\text{Na}^+$ ,  $\text{Ca}^{2+}$ ,  $\text{Ba}^{2+}$ ,  $\text{Mg}^{2+}$ ,  $\text{Al}^{3+}$  ... Khi đó nước bị điện phân theo bán phản ứng:  $2\text{H}_2\text{O} + 2\text{e} \rightarrow \text{H}_2 + 2\text{OH}^-$

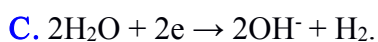
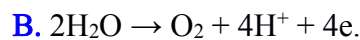
Cho dãy điện hóa sau:



**Thí nghiệm 1:** Một sinh viên thực hiện quá trình điện phân dung dịch chứa đồng thời  $\text{CuSO}_4$ ,  $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ ,  $\text{HNO}_3$ ,  $\text{Al}(\text{NO}_3)_3$  bằng hệ điện phân sử dụng các điện cực than chì cho đến khi bắt đầu thấy xuất hiện khí ở catot thì dừng điện phân.

**Thí nghiệm 2:** Sinh viên đó tiếp tục điện phân dung dịch hỗn hợp chứa 0,04 mol  $\text{AgNO}_3$  và 0,05 mol  $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$  với điện cực trơ, cường độ dòng điện 5A, trong 32 phút 10 giây. Sau khi dừng điện phân, sinh viên đó nhấc catot và đem rửa sạch, sấy khô và đem cân thấy khối lượng catot tăng m gam so với ban đầu. Biết hiệu suất điện phân đạt 100%. (Cho NTK:  $\text{Cu} = 64 \text{ đvC}$ ;  $\text{Ag} = 108 \text{ đvC}$ ).

91. Trong Thí nghiệm 1, bán phản ứng nào xảy ra ở anot?



92. Trong Thí nghiệm 1, kim loại bám vào catot sau khi dừng điện phân là

A. Cu, Fe.

B. Cu, Fe, Al.

C. Cu.

D. Fe, Al.

93. Trong Thí nghiệm 2, giá trị của m là

A. 7,24 gam.

B. 3,12 gam.

C. 6,5 gam.

D. 6,24 gam.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 94 đến 96**

Khi thay nhóm OH ở nhóm cacboxyl của axit cacboxylic bằng nhóm OR thì được este. Este thường có mùi thơm dễ chịu của các loại hoa quả khác nhau và được ứng dụng trong mỹ phẩm, thực phẩm... Thực hiện phản ứng este hóa giữa axit hữu cơ đơn chức ( $\text{C}_n\text{H}_m\text{O}_2$ ) và rượu etylic thu được este và nước.

Để điều chế xà phòng, người ta đun nóng chất béo với dung dịch kiềm tạo ra glixerol và hỗn hợp muối của các axit béo.

94. Thực hiện phản ứng este hóa giữa axit propionic và ancol etylic ta thu được sản phẩm este có công thức là:



95. Phản ứng este hóa giữa axit hữu cơ đơn chức ( $\text{C}_n\text{H}_m\text{O}_2$ ) và rượu etylic thu được hỗn hợp X gồm este, nước, rượu etylic và axit hữu cơ dư. Để có thể loại nước ra khỏi hỗn hợp X, ta có thể dùng biện pháp nào sau đây?

A. Cho hỗn hợp trên vào nước, lắc mạnh. Este, axit hữu cơ và rượu etylic không tan trong nước sẽ tách ra khỏi nước.

B. Cho hỗn hợp trên vào chất làm khan để hút nước.

C. Đun nóng hỗn hợp đến  $100^\circ\text{C}$ , nước sẽ bay hơi đến khi khối lượng hỗn hợp không đổi thì dừng.

D. Cho hỗn hợp trên qua dung dịch  $\text{H}_2\text{SO}_4$  đặc, nước bị giữ lại.

96. Tiến hành thí nghiệm xà phòng hóa tristearin theo các bước sau:

Bước 1: Cho vào bát sứ khoảng 1 gam tristearin và 2 – 2,5 ml dung dịch NaOH nồng độ 40%.

Bước 2: Đun sôi nhẹ hỗn hợp khoảng 30 phút và khuấy liên tục bằng đũa thủy tinh, thỉnh thoảng thêm vài giọt nước cất để giữ cho thể tích của hỗn hợp không đổi.

Bước 3: Rót thêm vào hỗn hợp 4 – 5 ml dung dịch NaCl bão hòa nóng, khuấy nhẹ rồi để nguội.

Phát biểu nào sau đây sai?

A. Sau bước 3, hỗn hợp tách thành hai lớp: phía trên là chất rắn màu trắng, phía dưới là chất lỏng.

B. Sau bước 2, thu được chất lỏng đồng nhất.

C. Mục đích chính của việc thêm dung dịch NaCl là làm tăng tốc độ cho phản ứng xà phòng hóa.

D. Phần chất lỏng sau khi tách hết xà phòng hòa tan  $\text{Cu}(\text{OH})_2$  thành dung dịch

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 97 đến 99**

Trước năm 1911, nguyên tử được cho là có cấu trúc tuân theo mô hình mút mận của J. J. Thomson, gồm các hạt tích điện dương đan xen với các electron, tạo thành một hỗn hợp tương tự như thành phần của mút mận (Plum pudding model).

Năm 1909, theo sự chỉ đạo của Rutherford, Hans Geiger và Ernest Marsden tiến hành thí nghiệm, mà sau này gọi là thí nghiệm Rutherford, tại Đại học Manchester. Họ chiếu dòng hạt alpha vào các lá vàng mỏng và đo số hạt alpha bị phản xạ, truyền qua và tán xạ. Họ khám phá ra một phần nhỏ các hạt alpha đã phản hồi lại.

Nếu cấu trúc nguyên tử có dạng như mô hình "mút mận" thì sự phản hồi xảy ra rất yếu, do nguyên tử là môi trường trộn lẫn giữa điện tích âm (của điện tử) và điện tích dương (của proton), trung hòa điện tích và gần như không có lực tĩnh điện giữa nguyên tử và các hạt alpha.

Năm 1911, Rutherford giải thích kết quả thí nghiệm, với giả thiết rằng nguyên tử chứa một hạt nhân mang điện tích dương nhỏ bé trong lõi, với những điện tử mang điện tích âm khác chuyển động xung quanh nó trên những quỹ đạo khác nhau, ở giữa là những khoảng không. Khi đó, hạt alpha khi nằm bên ngoài nguyên tử không chịu lực Coulomb, nhưng khi đến gần hạt nhân mang điện dương trong lõi thì bị đẩy do hạt nhân và hạt alpha đều tích điện dương. Do lực Coulomb tỷ lệ nghịch với bình phương khoảng cách nên hạt nhân cần có kích thước nhỏ để đạt lực đẩy lớn tại các khoảng cách nhỏ giữa hạt alpha và hạt nhân.

Tuy nhiên, mô hình Rutherford có cách nhìn cổ điển về các hạt electron bay trên quỹ đạo như các hành tinh bay quanh Mặt Trời; không thể giải thích được cấu trúc quỹ đạo của electron liên quan đến các quá trình hóa học; đặc biệt không giải thích được tại sao nguyên tử tồn tại cân bằng bền và electron không bị rơi vào trong hạt nhân. Mô hình này sau đó được thay thế bằng mô hình bán cổ điển của Niels Bohr vào năm 1913 và mô hình lượng tử về nguyên tử.

**97.** Mẫu nguyên tử Bohr khác mẫu nguyên tử Rutherford ở điểm nào dưới đây?

- A. Hình dạng quỹ đạo của các electron.
- B. Lực tương tác giữa electron và hạt nhân nguyên tử.
- C. Trạng thái dừng là trạng thái có năng lượng ổn định.
- D. Mô hình nguyên tử có hạt nhân.

**98.** Vận dụng mẫu nguyên tử Rutherford cho nguyên tử Hydro. Cho hằng số điện  $k = 9.10^9 \text{ Nm}^2 / \text{C}^2$ , hằng số điện tích nguyên tố  $e = 1,6.10^{-19} \text{ C}$ , và khối lượng của electron  $m_e = 9,1.10^{-31} \text{ kg}$ . Khi electron chuyển động trên quỹ đạo tròn bán kính  $r = 2,12 \text{ \AA}$  thì tốc độ chuyển động của electron xấp xỉ bằng

- A.  $1,1.10^6 \text{ m/s}$ .      B.  $1,4.10^6 \text{ m/s}$ .      C.  $2,2.10^5 \text{ m/s}$ .      D.  $3,3.10^6 \text{ m/s}$ .

**99.** Electron trong nguyên tử Hydro có năng lượng được xác định bằng  $E_n = -\frac{13,6}{n^2} \text{ (eV)}$  ( $n = 1; 2; 3...$ ). Từ

trạng thái cơ bản, nguyên tử Hydro hấp thụ photon có năng lượng 13,056 eV. Sau đó, trong quá trình trở về trạng thái cơ bản nguyên tử này có thể phát ra mấy bức xạ trong vùng hồng ngoại; bước sóng ngắn nhất thuộc vùng hồng ngoại là

- A. 2 bức xạ; 1284 nm.      B. 3 bức xạ; 1879 nm.      C. 3 bức xạ; 1284 nm.      D. 10 bức xạ; 95 nm.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 100 đến 102**

Năm 1909, nhà bác học Ernest Rutherford đã có một phát minh nổi tiếng, đó là tạo ra được sự biến đổi hạt nhân. Ông cho chùm hạt  $\alpha$ , phóng ra từ nguồn phóng Poloni ( $^{210} \text{Po}$ ), bắn phá Nito có

trong không khí. Kết quả là, Nito bị phân rã và biến đổi thành Oxi và Hidro. Quá trình dẫn đến sự biến đổi hạt nhân như vậy, gọi là phản ứng hạt nhân.

Phản ứng hạt nhân thường được chia làm hai loại:

- Phản ứng tự phân rã của một hạt nhân không bền vững thành các hạt khác. Ví dụ: sự phóng xạ.
- Phản ứng trong đó các hạt nhân tương tác với nhau, dẫn đến sự biến đổi chúng thành các hạt khác.

100. Trong dãy phân rã phóng xạ  ${}_{92}^{235}\text{X} \rightarrow {}_{82}^{207}\text{Y}$  có bao nhiêu hạt  $\alpha$  và  $\beta$  được phát ra?

- A.  $3\alpha$  và  $7\beta$ .                      B.  $4\alpha$  và  $7\beta$ .                      C.  $4\alpha$  và  $8\beta$ .                      D.  $7\alpha$  và  $4\beta$ .

101. Dùng hạt prôtôn có động năng 1,6 MeV bắn vào hạt nhân liti ( ${}^7_3\text{Li}$ ) đứng yên. Giả sử sau phản ứng thu được hai hạt giống nhau có cùng động năng và không kèm theo tia  $\gamma$ . Biết năng lượng tỏa ra của phản ứng là 17,4 MeV. Động năng của mỗi hạt sinh ra là

- A. 19,0 MeV.                      B. 15,8 MeV.                      C. 9,5 MeV.                      D. 7,9 MeV.

102. Dùng một proton có động năng 5,45 MeV bắn vào hạt nhân  ${}^9_4\text{Be}$  đang đứng yên. Phản ứng tạo ra hạt nhân X và hạt  $\alpha$ . Hạt  $\alpha$  bay ra theo phương vuông góc với phương tới của proton và có động năng 4 MeV. Khi tính động năng của các hạt, lấy khối lượng các hạt tính theo đơn vị khối lượng nguyên tử bằng số khối của chúng. Năng lượng tỏa ra trong phản ứng này bằng

- A. 3,125 MeV.                      B. 4,225 MeV.                      C. 1,145 MeV.                      D. 2,125 MeV.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 103 đến 105

*Radhakant Baijpai – Người đàn ông có lông tai dài nhất thế giới*

Sự phát triển tóc trong ống tai thường được quan sát thấy là tăng ở những người đàn ông lớn tuổi. Một số đàn ông, đặc biệt là ở dân số nam Ấn Độ có túm lông ở vành tai phát triển. Chính thức được Guinness công nhận vào năm 2003 là người có lông tai dài nhất thế giới, ông *Radhakant Baijpai* đã cẩn thận nuôi dưỡng lông tai của mình từ độ dài kỷ lục 13,2cm đến 25cm.

Sự phát triển quá mức của lông trong hoặc trên tai được biết đến về mặt y học là tật có túm lông ở vành tai. Theo những nghiên cứu, ở người, tật di truyền này là do đột biến gen trên NST giới tính Y ở vùng không tương đồng.

TẬT CÓ TÚM LÔNG Ở VÀNH TAI



103. Tính trạng này di truyền theo quy luật

- A. Tương tác gen                      B. Di truyền theo dòng mẹ                      C. Di truyền chéo                      D. Di truyền thẳng

104. Giả sử quần thể người cân bằng di truyền, trong 10000 nam giới Ấn Độ, có 4 người có túm lông ở vành tai. Tần số alen gây ra tật này là



A. 0,02

B. 0,04

C.  $4.10^{-4}$

D.  $2.10^{-4}$

105. Giả sử ông Radhakant Baijpai sinh được 2 người con, 1 trai, 1 gái. Dự đoán nào sau đây sai về kiểu hình của 2 người này?

- A. Cả 2 đều có túm lông ở vành tai
- B. Con gái có túm lông còn con trai thì không có
- C. Con gái không có túm lông, con trai thì có túm lông
- D. Cả 2 người con đều không có túm lông ở vành tai.

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 106 đến 108

Nghiên cứu quá trình phát triển phôi của nhiều lớp động vật có xương sống, vào đầu thế kỉ XIX, V.Bero (Baer) và Hêcken (Haeckel) đã nhận thấy các loài có các đặc điểm ở giai đoạn trưởng thành rất khác nhau lại có thể có các giai đoạn phát triển phôi rất giống nhau. Ví dụ, phôi của cá, kỳ giông, rùa, gà cho tới các loài động vật có vú kể cả người, đều trải qua giai đoạn có các khe mang ; hay tim phôi trong giai đoạn phôi của các loài động vật có vú lúc đầu cũng có 2 ngăn như tim cá, sau đó mới phát triển thành 4 ngăn. Các loài có họ hàng càng gần gũi thì sự phát triển phôi của chúng càng giống nhau và ngược lại.



106. Bằng chứng trên thuộc loại bằng chứng

- A. Sinh học phân tử
- B. giải phẫu so sánh
- C. Phôi sinh học
- D. Hóa thạch

107. Cánh gà và tay người được coi là cơ quan

- A. Tương đồng
- B. Tương tự
- C. Thoái hóa
- D. Tương quan

108. Sự tương đồng về phát triển phôi ở các loài khác nhau chứng minh

- A. Các loài này có sự biểu hiện của các gen trong giai đoạn phôi giống nhau.
- B. Các loài này có môi trường sống giống nhau

C. Các loài này có cùng nguồn gốc

D. Môi trường sống ảnh hưởng tới quá trình phát triển phôi của các loài giống nhau.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 109 đến 111**

Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm là một trong những ngành công nghiệp trọng điểm với cơ cấu ngành đa dạng nhờ nguồn nguyên liệu tại chỗ phong phú và thị trường tiêu thụ rộng lớn ở trong và ngoài nước.

Công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm nước ta gồm 3 phân ngành chính: chế biến sản phẩm chăn nuôi như sữa, thịt hay các sản phẩm được làm từ sữa và thịt; chế biến sản phẩm trồng trọt như chè, cà phê, đường mía, bia, rượu, nước ngọt... và chế biến thủy, hải sản như tôm, cá, nước mắm...

Điểm yếu của ngành chế biến thực phẩm nước ta là: quy mô sản xuất nhỏ; trình độ quản lý chưa cao; hệ thống cung cấp nguyên liệu trong nước thủ công và thô sơ, nhiều khâu phân tán dẫn tới khó truy xuất nguồn gốc xuất xứ và kiểm soát chất lượng; chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm còn chưa cao.

Để xuất khẩu được vào các thị trường khó tính như EU, bên cạnh việc đa dạng hóa sản phẩm nhằm đáp ứng xu hướng thị hiếu tiêu dùng, các doanh nghiệp Việt Nam cần phát triển sản phẩm theo chuỗi giá trị, bảo đảm tiêu chuẩn chất lượng. Theo đó, sơ chế bảo quản, đóng gói sản phẩm và chế biến sâu để gia tăng giá trị là hai mảng cần gia tăng đầu tư trong công nghiệp chế biến thực phẩm ở Việt Nam. Nhà nước cũng cần tiếp tục ban hành những chính sách khuyến khích phát triển phù hợp như hỗ trợ cho doanh nghiệp quảng bá, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, bảo hộ sở hữu công nghiệp, xúc tiến thương mại, cung cấp thông tin về thị trường, luật pháp kinh doanh quốc tế... Từ đó tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm phát triển bền vững tại thị trường nội địa và từng bước chiếm lĩnh thị trường nước ngoài.

(Nguồn: SGK Địa lí 12 trang 122, <https://congthuong.vn/> và “EVFTA và ngành sản xuất thực phẩm, đồ uống Việt Nam”)

**109.** Ưu thế lớn nhất của ngành công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm ở Việt Nam là

- A. nguồn lao động dồi dào và thị trường tiêu thụ lớn
- B. nguyên liệu tại chỗ phong phú và lao động có trình độ cao
- C. nguyên liệu tại chỗ phong phú và thị trường tiêu thụ lớn
- D. chính sách ưu đãi của Nhà nước và vốn đầu tư lớn

**110.** Hạn chế của công nghiệp chế biến lương thực thực phẩm nước ta là

- A. cơ cấu sản phẩm kém đa dạng
- B. trình độ lao động còn thấp
- C. chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm chưa cao
- D. nguồn nguyên liệu không ổn định.

**111.** Để nâng cao giá trị và mở rộng thị trường xuất khẩu đối với các mặt hàng chế biến lương thực thực phẩm nước ta, biện pháp quan trọng nhất là

- A. đầu tư công nghệ sơ chế, bảo quản và chế biến sâu
- B. đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng thị hiếu người dùng
- C. hạ giá thành sản phẩm
- D. đăng kí nhãn hiệu bảo hộ sản phẩm

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu từ 112 đến 114**

Các tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ đều giáp biển, có thể nói thiên nhiên đã ban tặng vùng này nhiều ưu ái trong phát triển tổng hợp kinh tế biển. Trong 10 năm qua, đóng góp của các tỉnh, thành duyên hải Nam Trung Bộ vào GDP cả nước luôn đạt tỉ lệ cao, trong đó có đóng góp của các khu kinh tế, khu công nghiệp, các cơ sở công nghiệp quan trọng ven biển (trung tâm chế biến dầu, khí, nhiệt điện, sản xuất thép...). Kinh tế thuần biển gồm khai thác khoáng sản và sản xuất muối, dịch vụ hàng hải, nuôi trồng và khai thác hải sản, du lịch biển tiếp tục giữ vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế quốc gia với mức đóng góp vào GDP cả nước đạt khoảng 10%.

Bên cạnh những tiềm năng vốn có, vùng biển Duyên hải Nam Trung Bộ nước ta vẫn còn những mặt yếu thế nhất định, gây cản trở cho việc phát triển kinh tế biển như: việc gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo vệ môi trường còn hạn chế; lợi thế, tiềm năng là cửa ngõ vươn ra biển chưa được phát huy đầy đủ; phát triển một số ngành kinh tế biển mũi nhọn chưa đáp ứng với đòi hỏi của thực tiễn.

Khoa học, công nghệ và việc đào tạo nguồn nhân lực biển chất lượng cao được xem là khâu tạo đột phá để đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững kinh tế biển vùng Nam Trung Bộ. Duyên hải Nam Trung Bộ có vị trí đặc biệt trọng yếu trong tổng thể “Quy hoạch không gian biển quốc gia”, cả về khía cạnh kinh tế lẫn an ninh, quốc phòng, đối ngoại. Cần xác định các lĩnh vực ngành nghề kinh tế ưu tiên, đột phá của thời kỳ đến tầm nhìn năm 2030 để khẳng định một số ngành nghề, lĩnh vực ưu tiên hiện có hiện nay như: các cảng biển nước sâu trung chuyển quốc tế, công nghiệp sạch, các trung tâm du lịch biển-đảo...

(Nguồn: <https://enternews.vn/> , <https://www.nhandan.com.vn/>)

112. Hoạt động kinh tế nào sau đây **không** thuộc nhóm các ngành kinh tế thuần biển của duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. giao thông vận tải biển
- B. đánh bắt và nuôi trồng thủy sản
- C. du lịch biển
- D. trồng rừng ngập mặn ven biển

113. Hạn chế trong phát triển kinh tế biển ở duyên hải Nam Trung Bộ không phải là:

- A. một số ngành kinh tế biển mũi nhọn chưa đáp ứng với đòi hỏi của thực tiễn
- B. việc gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường còn kém
- C. lợi thế, tiềm năng là cửa ngõ vươn ra biển chưa được phát huy đầy đủ
- D. cơ sở hạ tầng yếu kém, chưa thu hút được vốn đầu tư nước ngoài

114. Để phát huy lợi thế tiềm năng là cửa ngõ ra biển quan trọng và giúp cho kinh tế duyên hải Nam Trung Bộ mở cửa hơn nữa, theo em lĩnh vực nào sau đây cần được ưu tiên phát triển?

- A. xây dựng các cảng biển nước sâu trung chuyển quốc tế
- B. phát triển các trung tâm du lịch biển gắn với du lịch đảo
- C. phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo
- D. đẩy mạnh khai thác và chế biến khoáng sản biển

Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 115 đến câu 117:

Phong trào Cần vương phát triển qua 2 giai đoạn:

a) Từ năm 1885 đến năm 1888

Thời gian này, phong trào được đặt dưới sự chỉ huy của Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết, với hàng trăm cuộc khởi nghĩa lớn nhỏ nổ ra trên phạm vi rộng lớn, nhất là ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.

Lúc này, đi theo Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết có nhiều văn thân, sĩ phu và tướng lĩnh khác như: Trần Xuân Soạn, Tôn Thất Đàm, Tôn Thất Thiệp (2 con của Tôn Thất Thuyết), Phạm Tường, Trần Văn Định... Bộ chỉ huy của phong trào đóng tại vùng rừng núi phía tây hai tỉnh Quảng Bình và Hà Tĩnh.

Cuối năm 1888, do có sự chỉ điểm của Trương Quang Ngọc, vua Hàm Nghi rơi vào tay giặc. Nhà vua đã cự tuyệt mọi sự dụ dỗ của Pháp, chịu án lưu đày sau An-giê-ri (Bắc Phi).

*b) Từ năm 1888 đến năm 1896*

Ở giai đoạn này, không còn sự chỉ đạo của triều đình, nhưng phong trào vẫn tiếp tục phát triển, quy tụ dần thành các trung tâm lớn và ngày càng lan rộng.

Trước những cuộc hành quân càn quét dữ dội của thực dân Pháp, phong trào ở vùng đồng bằng ngày càng bị thu hẹp và chuyển lên hoạt động ở vùng trung và miền núi. Tiêu biểu là cuộc khởi nghĩa Hùng Lĩnh do Tống Duy Tân và Cao Điển chỉ huy ở vùng rừng núi phía tây tỉnh Thanh Hoá; khởi nghĩa Hương Khê do Phan Đình Phùng và Cao Thắng lãnh đạo ở vùng rừng núi phía tây tỉnh Hà Tĩnh.

Khi tiếng súng kháng chiến đã lặng im trên núi Vụ Quang (Hương Khê – Hà Tĩnh) vào cuối năm 1895 – đầu năm 1896, phong trào Cần vương coi như chấm dứt.

(Nguồn: SGK Lịch sử 11, trang 126 – 128).

**115.** Ý nào không phản ánh đúng đặc điểm của phong trào Cần vương trong giai đoạn hai (1888 – 1896)?

- A.** Phong trào tiếp tục phát triển và ngày càng lan rộng.
- B.** Bùng nổ hàng trăm cuộc khởi nghĩa, lan ra cả nước.
- C.** Phong trào không còn sự lãnh đạo của triều đình.
- D.** Phong trào quy tụ thành những trung tâm kháng chiến lớn.

**116.** Nguyên nhân sâu xa nào khiến phong trào Cần Vương 1885-1896 thất bại?

- A.** Thực dân Pháp đã cơ bản hoàn thành quá trình bình định Việt Nam, đủ sức dập tắt các phong trào đấu tranh của nhân dân ta.
- B.** Các cuộc đấu tranh trong phong trào Cần Vương không nhận được sự ủng hộ to lớn của nhân dân, do nhân dân đã chán ghét và không tin tưởng triều đình.
- C.** Do không có đường lối đấu tranh, giai cấp và tổ chức lãnh đạo đúng đắn, con đường phong kiến mang tính hạn chế lịch sử.
- D.** Các cuộc khởi nghĩa không có sự chỉ huy và lãnh đạo thống nhất, mang tính bột phát, dễ dàng bị cô lập khi Pháp tiến hành đàn áp.

**117.** Phong trào Cần vương mang tính chất là một phong trào yêu nước theo

- A.** hệ tư tưởng tư sản.
- B.** xu hướng vô sản.
- C.** sự tự phát của nông dân.
- D.** hệ tư tưởng phong kiến.

**Dựa vào các thông tin được cung cấp dưới đây để trả lời các câu hỏi từ câu 118 đến câu 120:**

Ngày 6 – 1 - 1946, vượt qua mọi hành động chống phá của kẻ thù, hơn 90% cử tri trong cả nước đi bỏ phiếu, bầu được 333 đại biểu khắp Bắc – Trung - Nam vào Quốc hội, tượng trưng cho khối đoàn kết toàn

dân tộc. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử dân tộc, nhân dân ta được thực hiện quyền công dân, bầu những đại biểu chân chính của mình vào cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước.

Ngày 2 - 3 - 1946, tại kì họp đầu tiên ở Hà Nội, Quốc hội xác nhận thành tích của Chính phủ lâm thời trong những ngày đầu xây dựng chế độ mới, thông qua danh sách *Chính phủ liên hiệp kháng chiến* do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu và lập ra *Ban dự thảo Hiến pháp*. Bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà được Quốc hội thông qua ngày 9- 11 - 1946.

Lực lượng vũ trang được chú trọng xây dựng. *Việt Nam Giải phóng quân* (thành lập tháng 5 – 1945) được chấn chỉnh và đổi thành Vệ quốc đoàn (9 – 1945). Ngày 22 – 5 - 1946, Vệ quốc đoàn được đổi thành *Quân đội Quốc gia Việt Nam*. Cuối năm 1945, lực lượng dân quân, tự vệ đã tăng lên hàng chục vạn người, có mặt ở hầu hết các thôn, xã, đường phố, xí nghiệp trên khắp cả nước.

Để giải quyết nạn đói, Chính phủ đề ra nhiều biện pháp cấp thời như tổ chức quyên góp, điều hoà thóc gạo giữa các địa phương trong cả nước, nghiêm trị những kẻ đầu cơ tích trữ gạo. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi nhân dân cả nước “nhường cơm sẻ áo”.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên khắp cả nước, nhân dân lập “Hũ gạo cứu đói”, tổ chức “Ngày đồng tâm”, không dùng gạo, ngô, khoai, sắn v.v. để nấu rượu.

Để giải quyết căn bản nạn đói, tăng gia sản xuất là biện pháp hàng đầu và có tính chất lâu dài. Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: “Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa!”.

Một phong trào thi đua tăng gia sản xuất dấy lên khắp cả nước dưới khẩu hiệu “Tắc đất tắc vàng!”, “Không một tắc đất bỏ hoang!”.

Chính quyền cách mạng ra lệnh bãi bỏ thuế thân và các thứ thuế vô lí khác của chế độ cũ, giảm tô 25%, giảm thuế ruộng đất 20%, tạm cấp ruộng đất bỏ hoang cho nông dân thiếu ruộng, chia lại ruộng đất công theo nguyên tắc công bằng, dân chủ.

Nhờ các biện pháp tích cực trên, sản xuất nông nghiệp nhanh chóng được phục hồi, nạn đói dần dần bị đẩy lùi.

Xoá nạn mù chữ, nâng cao trình độ văn hoá cho nhân dân là một trong những nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết. Ngày 8 – 9 – 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kí Sắc lệnh thành lập *Nha Bình dân học vụ* - cơ quan chuyên trách về chống “giặc đốt”- và kêu gọi nhân dân cả nước tham gia phong trào xoá nạn mù chữ. Trong vòng một năm, từ tháng 9 - 1945 đến tháng 9 - 1946, trên toàn quốc đã tổ chức gần 76 000 lớp học, xoá nạn mù chữ cho hơn 2,5 triệu người. Trường học các cấp phổ thông và đại học sớm được khai giảng nhằm đào tạo những công dân và cán bộ trung thành, có năng lực phụng sự Tổ quốc. Nội dung và phương pháp giáo dục bước đầu được đổi mới theo tinh thần dân tộc dân chủ.

Để khắc phục tình trạng trống rỗng về ngân sách, Chính phủ kêu gọi tinh thần tự nguyện đóng góp của nhân dân cả nước. Hưởng ứng cuộc vận động xây dựng “Quỹ độc lập”, phong trào “Tuần lễ vàng” do Chính phủ phát động, nhân dân ta hăng hái đóng góp tiền của, vàng bạc ủng hộ nền độc lập của Tổ quốc.

Ngày 23 – 11 – 1946, Quốc hội quyết định cho lưu hành tiền Việt Nam trong cả nước, thay cho tiền Đông Dương trước đây của Pháp.

(Nguồn: SGK Lịch sử 12, trang 122 – 125).

118. Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa ra đời vào năm nào?

- A. Năm 1945                      B. Năm 1946                      C. Năm 1975                      D. Năm 1979

119. Ý nghĩa quan trọng nhất của việc giải quyết căn bản nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính sau cách mạng tháng Tám là gì?

- A. Xây dựng và củng cố toàn diện hệ thống chính quyền từ trung ương xuống địa phương.  
B. Tạo điều kiện thuận lợi để Đảng, Chính Phủ và Hồ Chủ tịch đàm phán với Pháp trên mặt trận ngoại giao.  
C. Đem lại quyền lợi cho nhân dân, chuẩn bị về vật chất, tinh thần cho toàn dân tiến tới cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược.  
D. Có tính quyết định cho việc giải quyết tình thế “ngàn cân treo sợi tóc” của đất nước ngay sau khi cách mạng thành công.

120. “Khẳng định chính quyền dân chủ nhân dân được củng cố, nền móng của chế độ mới đã được xây dựng” là ý nghĩa lịch sử của sự kiện nào?

- A. Thành công của cuộc Tổng tuyển cử trong cả nước 6/1/1946.  
B. Thành lập Quân đội quốc gia Việt Nam 22/5/1946.  
C. Thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa 2/9/1945.  
D. Ban hành Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

----HẾT----

### BẢNG ĐÁP ÁN

1. C	2. A	3. B	4. C	5. D	6. A	7. D	8. A	9. B	10. A
11. C	12. C	13. A	14. D	15. B	16. D	17. B	18. A	19. C	20. D
21. A	22. B	23. C	24. A	25. A	26. D	27. A	28. B	29. A	30. B
31. C	32. C	33. B	34. C	35. C	36. D	37. C	38. C	39. C	40. B
41. C	42. B	43. A	44. C	45. D	46. A	47. A	48. D	49. A	50. D
51. B	52. C	53. C	54. A	55. B	56. A	57. D	58. A	59. D	60. A
61. A	62. B	63. B	64. C	65. B	66. A	67. D	68. C	69. D	70. A
71. A	72. D	73. A	74. A	75. D	76. D	77. D	78. B	79. B	80. D
81. B	82. D	83. B	84. C	85. B	86. B	87. C	88. D	89. D	90. A
91. B	92. C	93. D	94. B	95. B	96. C	97. C	98. B	99. C	100. D
101. C	102. D	103. D	104. C	105. C	106. C	107. A	108. C	109. C	110. C
111. A	112. D	113. D	114. A	115. B	116. C	117. D	118. B	119. C	120. A